

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG THỦY NGUYÊN
VĂN PHÒNG

*

Số 03-CV/VPĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 8 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện về chế độ đảng phí và quản lý, sử dụng đảng phí khi kết thúc hoạt động, thành lập mới tổ chức đảng

Kính gửi: - Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

Thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị về ban hành Quy định chế độ đảng phí; Công văn số 141-CV/VPTW/nb, ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ đảng phí và Công văn số 1266-CV/VPTW/nb ngày 05/3/2012 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc hướng dẫn bổ sung Công văn số 141-CV/VPTW/nb, ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng; Công văn số 15471-CV/VPTW ngày 19/6/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; Công văn số 214-CV/VPTU ngày 16/7/2025 của Văn phòng Thành ủy Hải Phòng về việc hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng đảng phí khi kết thúc hoạt động, thành lập mới tổ chức đảng, Văn phòng Đảng ủy phường Thủy Nguyên hướng dẫn việc thực hiện chế độ đảng phí như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG ĐẢNG PHÍ CỦA ĐẢNG VIÊN

Thu nhập hàng tháng của đảng viên để tính đóng đảng phí bao gồm: tiền lương, một số khoản phụ cấp; tiền công; sinh hoạt phí; thu nhập khác. Đảng viên xác định được thu nhập thường xuyên, đóng đảng phí theo tỉ lệ (%) của thu nhập hàng tháng (*chưa tính trừ thuế thu nhập cá nhân*); đảng viên khó xác định được thu nhập thì quy định mức đóng cụ thể hàng tháng cho từng loại đối tượng.

1- Đảng viên trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang

1.1- Đảng viên trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp đóng đảng phí hàng tháng bằng 1% tiền lương (tiền lương theo ngạch bậc, tiền lương tăng thêm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền), các khoản phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội; tiền công.

1.2- Đảng viên trong lực lượng vũ trang nhân dân:

a) Đảng viên trong Quân đội nhân dân:

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp hưởng lương theo cấp bậc quân hàm đóng đảng phí hàng tháng bằng 1% tiền lương, các khoản phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội.



- Hạ sĩ quan, chiến sĩ, mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% phụ cấp.
- Công nhân viên quốc phòng, lao động hợp đồng, mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% tiền lương (bao gồm cả tiền lương tăng thêm), các khoản phụ cấp đóng bảo hiểm xã hội, tiền công.

b) Đảng viên trong Công an nhân dân:

- Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương theo cấp bậc quân hàm, mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% tiền lương, các khoản phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội.
- Công nhân, viên chức, người lao động hợp đồng, lao động tạm tuyển, mức đóng đảng phí bằng 1% tiền lương (bao gồm cả tiền lương tăng thêm), các khoản phụ cấp đóng bảo hiểm xã hội, tiền công.
- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn hưởng phụ cấp quân hàm; học sinh, học viên hưởng sinh hoạt phí, mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% phụ cấp, sinh hoạt phí.

Đối với đảng viên thuộc các đối tượng trên đây, nếu làm việc trong các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang thì mức đóng đảng phí như đảng viên làm việc trong các doanh nghiệp.

2- Đảng viên hưởng lương bảo hiểm xã hội, đóng đảng phí hằng tháng bằng 0,5% mức tiền lương bảo hiểm xã hội.

3- Đảng viên làm việc trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế:

3.1- Đảng Viên làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế (sự nghiệp kinh tế, giáo dục, y tế, báo chí...), mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% tiền lương(bao gồm cả tiền lương tăng thêm), phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội; tiền công.

3.2- Đảng Viên làm việc trong các doanh nghiệp, mức đóng đảng phí hằng tháng bằng 1% tiền lương, phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội; tiền công và các khoản thu nhập khác từ quỹ tiền lương của đơn vị. Đối với các đảng viên làm việc trong các doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài; doanh nghiệp liên doanh, công ty cổ phần(Nhà nước không nắm cổ phần chi phối); doanh nghiệp tư nhân, đảng viên tự kê khai tiền lương, phụ cấp lương tính đóng đảng phí với chi bộ; trường hợp khó xác định được tiền lương thì mức đóng đảng phí tối thiểu bằng 1% mức tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Nhà nước.

4- Đảng viên khác ở trong nước:

4.1- Đảng viên thuộc các ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, lao động tự do....:

a) Trong độ tuổi lao động:

- Khu vực nội thành thuộc các thành phố trực thuộc Trung ương đóng đảng phí 10.000 đồng/tháng.

- Khu vực nội thành đô thị loại I, loại II, loại III của các tỉnh trực thuộc Trung ương đóng đảng phí 8.000 đồng/tháng.

- Khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo (địa bàn khu vực III theo quy định của Chính phủ) đóng đảng phí 4.000 đồng/tháng.

- Các khu vực còn lại đóng đảng phí 6.000 đồng/tháng.

b) Đối với đảng viên ngoài độ tuổi lao động (trên 55 tuổi đối với nữ, trên 60 tuổi đối với nam); đảng viên là thương binh, bệnh binh, người mất sức lao động, mức đóng đảng phí bằng 50% đảng viên trong độ tuổi lao động theo từng khu vực.

4.2- Đảng viên là học sinh, sinh viên không hưởng lương, phụ cấp, mức đóng đảng phí 3.000 đồng/tháng.

4.3- Đảng viên là chủ trang trại; chủ cửa hàng thương mại, sản xuất, kinh doanh dịch vụ, mức đóng đảng phí theo các khu vực như sau: Khu vực nội thành thuộc các thành phố trực thuộc Trung ương đóng đảng phí 30.000 đồng/tháng.

- Khu vực nội thành đô thị loại I, loại II, loại III của các tỉnh trực thuộc Trung ương đóng đảng phí 25.000 đồng/tháng.

- Khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo (địa bàn khu vực III theo quy định của Chính phủ) đóng đảng phí 15.000 đồng/tháng.

- Các khu vực còn lại đóng đảng phí 20.000 đồng/tháng.

5- Đảng viên có nhiều nguồn thu nhập thì tính đóng đảng phí theo thu nhập ở cơ quan, đơn vị hoặc tại địa bàn nơi đảng viên sinh hoạt đảng.

6- Các khoản phụ cấp, trợ cấp được trả bằng hiện vật; các khoản phụ cấp không tính đóng bảo hiểm xã hội; trợ cấp chính sách xã hội như: trợ cấp người hoạt động cách mạng trước năm 1945, trợ cấp Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, trợ cấp thương tật, trợ cấp thân nhân liệt sĩ, trợ cấp nhiễm chất độc da cam.... không tính vào thu nhập để tính đóng đảng phí.

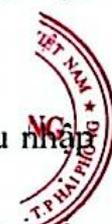
7- Khuyến khích đảng viên thuộc mọi đối tượng trên đây tự nguyện đóng đảng phí cao hơn mức quy định nhưng phải được chi ủy đồng ý.

8- Đảng viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nếu có đơn đề nghị miễn hoặc giảm mức đóng đảng phí, chi bộ xem xét, báo cáo lên cấp ủy cơ sở quyết định.

II- QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG ĐẢNG PHÍ

1. Xử lý số dư đảng phí, quỹ dự trữ ngân sách đảng

Giao Văn phòng Đảng ủy phường tổng hợp số dư đảng phí chưa sử dụng hết của Đảng ủy phường Thủy Đường, Hoa Động, Dương Quan tại thời điểm kết thúc hoạt động được bàn giao về cho Đảng ủy phường Thủy Nguyên (nếu có).



2. Về tỉ lệ đảng phí trích để lại, nộp lên cấp trên của một số tổ chức đảng

2.1. Đảng bộ phường được trích để lại 90%, nộp 10% về Văn phòng thành ủy. Số đảng phí trích để lại của đảng bộ xã không tính vào định mức kinh phí chi thường xuyên mà được bổ sung chi hoạt động của cấp ủy, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ chức đảng trực thuộc có khó khăn; cấp ủy đảng quyết định việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí này.

2.2. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở được trích để lại 30%, nộp 70% về Đảng bộ cơ sở. Đảng bộ cơ sở được trích để lại 70%, nộp 30% về Đảng bộ phường.

2.3. Các chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ phường được trích để lại 70%, nộp 30% về Đảng bộ phường.

2.4. Các chi bộ trực thuộc (không là chi bộ cơ sở) trực thuộc Đảng bộ phường được trích để lại 30%, nộp 70% về Đảng bộ phường.

3- Quản lý và sử dụng đảng phí

3.1- Đảng phí được trích để lại ở các cấp được sử dụng như sau:

- Chi bộ trực thuộc, đảng bộ bộ phận, số đảng phí được trích lại chi phục vụ cho hoạt động công tác đảng.

- Các tổ chức cơ sở đảng; tổ chức cấp trên cơ sở đảng không là đơn vị dự toán, số đảng phí trích giữ lại không tính vào định mức chi thường xuyên mà được bổ sung vào nguồn kinh phí hoạt động của các tổ chức đảng.

Việc thu nộp đảng phí được thực hiện hàng quý, đề nghị các đảng bộ cơ sở; chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc hoàn thành gửi về Văn phòng Đảng ủy phường gặp **đồng chí Phạm Thị Giang – Chuyên viên (Số điện thoại: 0976897514) trước ngày 20 của tháng cuối quý.**

Văn phòng Đảng ủy phường hướng dẫn việc thực hiện chế độ đảng phí đến các đảng bộ cơ sở; các chi bộ cơ sở; các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Đảng ủy phường để xem xét giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu VPĐU.



Bùi Văn Tiên